

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC
CẦN THƠ

Số: 2270 /QĐ-ĐHYDCT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Cần Thơ, ngày 02 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v kết quả xét miễn một số môn học cho học viên sau đại học năm học 2018-2019

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

- Căn cứ Quyết định số 1636/2001/QĐ-BYT ngày 25.05.2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành qui chế đào tạo chuyên khoa cấp I sau đại học;

- Căn cứ Quyết định số 1637/2001/QĐ-BYT ngày 25.05.2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành qui chế đào tạo chuyên khoa cấp II sau đại học;

- Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/05/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ Thạc sĩ;

- Căn cứ Quy chế đào tạo Sau đại học ban hành theo Quyết định số 18/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 08 tháng 6 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Căn cứ các đơn xin miễn môn học của học viên sau đại học năm học 2018-2019;

- Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Nay đồng ý kết quả xét miễn một số môn học cho các học viên sau đại học năm học 2018-2019 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ và công nhận điểm được miễn của các môn này trong chương trình đào tạo (*Danh sách kết quả miễn môn học đính kèm*).

Điều 2: Mọi chế độ, quyền lợi và nghĩa vụ của học viên thực hiện theo Quy định hiện hành của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Bộ Y tế kể từ ngày ký quyết định.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Đào tạo Sau Đại học, Tài chính - Kế toán, Hành Chính - Tổng hợp, đơn vị có liên quan và học viên có tên ở Điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Khoa Y, Dược, YTCC, RHM, KHCN, ĐD;
- Đăng Web trường;
- Lưu: P. HCTH, P. ĐTSĐH, TCKT;



KẾT QUẢ XÉT MIỄN CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC LỚP CHUYÊN KHOA CẤP I
NĂM HỌC 2018-2019

(Đính kèm Quyết định số: 2270/QĐ-ĐHYDCT ngày 02 tháng 11 năm 2018)

STT	Họ và chữ lót	Tên	Ngành đào tạo	Môn xin miễn	Điểm số	ĐVHT/TC Đã học	ĐVHT/TC Đang học	Minh chứng	Năm hoàn thành	Nơi học	Kết quả
1	Nguyễn Thị Quế	Chi	Xét Nghiệm	Triết học	x			Trung cấp chính trị	2017	Cà Mau	Không
2	Nguyễn Phúc Cẩm	Chương	Nội	Triết học	7.0	110 tiết	45 tiết	Cao cấp chính trị	2018	HVCT KV2	Miễn
3	Đỗ Hoàng Miên	Em	TCQLD	Triết học	x	x		Trung cấp chính trị	2017	Sóc Trăng	Không
4	Vũ Đăng	Khoa	TCQLD	Triết học	x	x		Trung cấp chính trị	2016	Vĩnh Long	
5	Đặng Thị Vân	Kiều	DLDSL	Triết học	x	x		Trung cấp chính trị	2009	Cần Thơ	
6	Đặng Thị Vân	Kiều	DLDSL	Ngoại ngữ				CC B2 Anh văn	17/11/2017	ĐH Cần Thơ	Miễn
7	Đinh Hồng	Lil	Nhi	Triết học	x	x		Trung cấp chính trị	2018	Cà Mau	Không
8	Lê Thị Hải	Miên	DLDSL	Triết học	x	x		Trung cấp chính trị	2018	Sóc Trăng	
9	Nguyễn Thành	Nhân	Nội	Triết học	x	x		Trung cấp chính trị	2015	Tiền Giang	
10	Nguyễn Tuyết	Nhung	DLDSL	x	x	x	x	CC Dược lâm sàng 6 tháng	2017	ĐHYD Cần Thơ	không miễn do không cùng cấp đào tạo
11	Trần Bá	Phước	TCQLD	Triết học	x	x		Trung cấp chính trị	2018	Cần Thơ	Không
12	Huỳnh Thị Thanh	Thảo	TCQLD	Triết học	x	x		Trung cấp chính trị	2016	Sóc Trăng	
13	Lê Vĩnh	Toại	TCQLD	Triết học	8.0	3TC	3TC	Bảng điểm, bằng ThS	2015	ĐH Tây Đô	
14	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	DLDSL	Ngoại ngữ				Bằng ĐH Anh văn CQ	2018	ĐH Cần Thơ	Miễn
15	Ngô Minh	Trang	Thần Kinh	Triết học	x	x		Trung cấp chính trị	2012	Kiên Giang	Không
16	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	DLDSL	x	x	x		CC Dược lâm sàng 6 tháng	2017	ĐHYD Cần Thơ	không miễn do không cùng cấp đào tạo

17	Trần Quốc	Trung	TCQLD	Triết học	x	x		Trung cấp chính trị	2018	Cà Mau	<i>Không</i>
18	Nguyễn Thanh	Tuấn	DLDLS	x	x	x	x	CC Dược lam sàng 6 tháng	2017	ĐHYD Cần Thơ	<i>không miễn do không cùng cấp đào tạo</i>
19	Trần Kiều	Yến	CDHA	Triết học	7.9	2TC	3TC	Bảng điểm, Bảng ThS YTCC	2016	ĐHYD Cần Thơ	<i>không miễn do không cùng số TC</i>
20	Trần Kiều	Yến	CDHA	Ngoại ngữ	5.0	4TC	3TC	Bảng điểm, Bảng ThS YTCC	2016	ĐHYD Cần Thơ	<i>Miễn</i>

* Ấn định danh sách 20 trường hợp xét miễn cho Chuyên khoa cấp I năm học 2018 trong đó có 04 trường hợp được miễn thi./.



PGS. TS. NGUYỄN TRUNG KIÊN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ XÉT MIỄN CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC LỚP CHUYÊN KHOA CẤP II
NĂM HỌC 2018-2019**

(Đính kèm Quyết định số: 4270/QĐ-ĐHYDCT ngày 02 tháng 11 năm 2018)

STT	Họ và chữ lót	Tên	Ngành đào tạo	Môn xin miễn	Điểm số	ĐVHT/TC Đã học	ĐVHT/TC Đang học	Minh chứng	Năm hoàn thành	Nơi học	Kết quả
1	Nguyễn Duy	Linh	Nội	PP NCKH	9.0	2TC	3TC	Bảng điểm, bằng ThS	2015	ĐHYD Cần Thơ	không miễn do không cùng số TC
2	Phạm Hoàng	Văn	Nhi	PP NCKH		120 Tiết	3TC	CC PP NCKH	2018	ĐHYD Cần Thơ	không

* Ấn định danh sách 02 trường hợp xét miễn cho Chuyên khoa cấp II năm học 2018 trong đó không có trường hợp được miễn thi./.

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. NGUYỄN TRUNG KIÊN

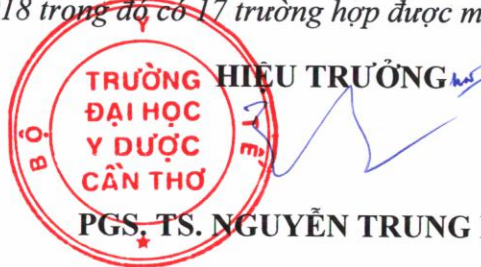
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

**KẾT QUẢ XÉT MIỄN, CÔNG NHẬN CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC LỚP BS NỘI TRÚ
NĂM HỌC 2018-2019**

(Đính kèm Quyết định số: 2270/QĐ-ĐHYDCT ngày 04 tháng 11 năm 2018)

STT	Họ và chữ lót	Tên	Ngành đào tạo	Môn xin miễn	Điểm số	Minh chứng	Năm hoàn thành	Nơi học	Kết quả
1	Nguyễn Thị Phương	Anh	Nội	Anh văn		CC B2 anh văn	13/12/2017	ĐH Cần Thơ	miễn
2	Trần Tuấn	Anh	TMH	Anh văn		CC B2 anh văn	17/11/2017	ĐH Cần Thơ	
3	Lê Thanh	Bình	Ngoại	Anh văn		CC B2 anh văn	13/12/2017	ĐH Cần Thơ	
4	Trần Kiến	Bình	Ung thư	Anh văn		CC B2 anh văn	13/12/2017	ĐH Cần Thơ	
5	Mai Đình	Duy	Ngoại	Anh văn		CC B2 anh văn	13/12/2017	ĐH Cần Thơ	
6	Hoàng Ngọc Phú	Hưng	TMH	Anh văn		CC B2 anh văn	13/12/2017	ĐH Cần Thơ	
7	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	RHM	Anh văn		CC B2 anh văn	17/11/2017	ĐH Cần Thơ	
8	Đỗ Duy	Khánh	TMH	Anh văn		CC B2 anh văn	17/11/2017	ĐH Cần Thơ	
9	Phạm Kế	Kiên	TMH	Anh văn		CC B2 anh văn	13/12/2017	ĐH Cần Thơ	
10	Lê Quan	Liêu	RHM	Anh văn		Toeic 950	27/06/2018		
11	Lạc Thị Kim	Ngân	Da liễu	Anh văn		CC B2 anh văn	13/12/2017	ĐH Cần Thơ	
12	Trương Bích	Ngân	RHM	Anh văn		CC B2 anh văn	17/11/2017	ĐH Cần Thơ	
13	Nguyễn Ngọc	Sơn	Ngoại	Anh văn		CC B2 anh văn	17/11/2017	ĐH Cần Thơ	
14	Ngô Hoàng	Toàn	Nội	Anh văn		CC B2 anh văn	17/11/2017	ĐH Cần Thơ	
15	Cao Thượng	Trí	Ngoại	Anh văn		CC B2 anh văn	17/11/2017	ĐH Cần Thơ	
16	Đỗ Thu	Uyên	Da liễu	Anh văn		CC B2 anh văn	13/12/2017	ĐH Cần Thơ	
17	Lê Ngọc Như	Ý	Thần Kinh	Anh văn		CC B2 anh văn	17/11/2017	ĐH Cần Thơ	
18	Lý Thị Mỹ	Tiên	Sản	Anh văn		CC B2 anh văn	26/07/2017	ĐH Cần Thơ	không miễn do CC quá 12 tháng

* Ấn định danh sách 18 trường hợp xét miễn cho Nội trú năm học 2018 trong đó có 17 trường hợp được miễn thi./.



PGS. TS. NGUYỄN TRUNG KIÊN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ XÉT MIỄN, CÔNG NHẬN CHỨNG CHỈ ĐÀO TẠO SAU ĐẠI HỌC LỚP CAO HỌC
NĂM HỌC 2018-2019**

(Đính kèm Quyết định số: 2270/QĐ-ĐHYDCT ngày 02 tháng 11 năm 2018)

STT	Họ và chữ lót	Tên	Ngành đào tạo	Môn xin miễn	Điểm số	ĐVHT/TC Đã học	ĐVHT/TC Đang học	Minh chứng	Năm hoàn thành	Nơi học	Kết quả
1	Quách Thị Thu	Hằng	DLDS	Triết	8.5	4 ĐVHT	3 TC	Bảng điểm CKI, bảng CKI	2016	ĐHYD Cần Thơ	Miễn
				Ngoại Ngữ	7.0	12 ĐVHT	3 TC				Miễn
				LT Sinh lý	5.5	4 ĐVHT	2 TC				không miễn do không cùng số TC lý thuyết và thực hành
				TH Sinh lý			1 TC				
				LT Sinh dược học	9.5	6 ĐVHT	1 TC				
				TH Sinh dược học			2 TC				
				LT Dược động học	7.5	2 ĐVHT	2 TC				
				TH Dược động học	7.5	1 ĐVHT	1 TC				
				LT Dược phân tử	8.5	3 ĐVHT	1 TC				
				TH Dược phân tử			2 TC				
				LT Chăm sóc dược	7.0	5 ĐVHT	2 TC				
				TH Chăm sóc dược	7.5	1 ĐVHT	3 TC				
				LT Quản lý dược bệnh viện	8.5	5 ĐVHT	2 TC				
				TH Quản lý dược bệnh viện	8.5	1 ĐVHT	3 TC				
				học	8.5	4 ĐVHT	2 TC				
				học	8.5	1 ĐVHT	3 TC				
				LT Sử dụng thuốc trong điều trị	9.0	8 ĐVHT	2 TC				
				TH Sử dụng thuốc trong điều trị	7.0	2 ĐVHT	3 TC				
				LT Đánh giá quản lý tương tác thuốc và cảnh giác dược	9.5	6 ĐVHT	2 TC Cảnh giác dược 2TC Tương tác thuốc				
				TH Đánh giá quản lý tương tác thuốc và cảnh giác dược	8.5	2 ĐVHT	3 TC Cảnh giác dược 3TC Tương tác thuốc				
				TH dược LS tại bệnh viện	8.0	10 ĐVHT	5TC				Miễn

has

STT	Họ và chữ lót	Tên	Ngành đào tạo	Môn xin miễn	Điểm số	ĐVHT/TC Đã học	ĐVHT/TC Đang học	Minh chứng	Năm hoàn thành	Nơi học	Kết quả
2	Lê Phú Nguyên	Thảo	DLDLS	Triết	9.0	4 ĐVHT	3 TC	Bảng điểm CKI, bằng CKI	2018	ĐHYD Cần Thơ	Miễn
				Ngoại Ngữ	8.0	12 ĐVHT	3 TC				Miễn
				LT Sinh lý	5.0	4 ĐVHT	2 TC				không miễn do không cùng số TC lý thuyết và thực hành
				TH Sinh lý			1 TC				
				LT Sinh dược học	9.5	6 ĐVHT	1 TC				
				TH Sinh dược học			2 TC				
				LT Dược động học	8.0	2 ĐVHT	2 TC				
				TH Dược động học	8.0	1 ĐVHT	1 TC				
				LT Dược phân tử	8.5	3 ĐVHT	1 TC				
				TH Dược phân tử			2 TC				
				LT Chăm sóc dược	8.5	5 ĐVHT	2 TC				
				TH Chăm sóc dược	6.5	1 ĐVHT	3 TC				
				LT Quản lý dược bệnh viện	8.0	5 ĐVHT	2 TC				
				TH Quản lý dược bệnh viện	8.0	1 ĐVHT	3 TC				
				LT ứng dụng dược động học	8.5	4 ĐVHT	2 TC				
				TH Ứng dụng dược động học	7.0	1 ĐVHT	3 TC				
				LT Sử dụng thuốc trong điều trị	9.0	8 ĐVHT	2 TC				
				TH Sử dụng thuốc trong điều trị	7.0	2 ĐVHT	3 TC				
				LT Đánh giá quản lý tương tác thuốc và cảnh giác dược	10.0	6 ĐVHT	2 TC Cảnh giác dược 2TC Tương tác thuốc				
				TH Đánh giá quản lý tương tác thuốc và cảnh giác dược	8.5	2 ĐVHT	3 TC Cảnh giác dược 3TC Tương tác thuốc				
				TH dược LS tại bệnh viện	8.5	10 ĐVHT	5TC				Miễn
3	Huỳnh Kim	Cương	Xét Nghiệm	Triết	x	x	x	Trung cấp chính trị	2016	Bạc Liêu	không
4	Trần Thị	Nga	Xét Nghiệm	Triết	7.0	45 Tiết	3TC	CC môn học SĐH	2014	ĐHSP Kỹ Thuật TP HCM	
5	Nguyễn Ngọc Nhã	Phương	DLDLS	Ngoại Ngữ			3TC	Giấy CN TNĐH AV	2018	ĐH Cần Thơ	Miễn
6	Nguyễn Ngọc Y	Phương	DLDLS	Ngoại Ngữ			3TC	Giấy CN TNĐH AV	2018	ĐH Cần Thơ	Miễn
7	Phạm Huỳnh Thanh	Trâm	DLDLS	PP NCKH		60 tiết	3TC	CN PP NCKH	2013	ĐHYD Cần Thơ	không

STT	Họ và chữ lót	Tên	Ngành đào tạo	Môn xin miễn	Điểm số	ĐVHT/TC Đã học	ĐVHT/TC Đang học	Minh chứng	Năm hoàn thành	Nơi học	Kết quả
8	Huỳnh	Huy	DLDLS					Bảng điểm CKI	2018	ĐHYD Cần Thơ	Không xét miễn do chưa có bảng

* Ấn định danh sách 47 trường hợp xét miễn cho Cao học năm học 2018 trong đó có 08 trường hợp được miễn thi./.



PGS. TS. NGUYỄN TRUNG KIÊN